

Số: **94/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 02 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 60/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026 giữa;

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Quý Đ, sinh năm 1983

HKTT: Thôn P, xã Đ, thành phố Hà Nội;

Số CCCD: 001183030434 cấp ngày 10/07/2021

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1977

HKTT: Thôn P, xã Đ, thành phố Hà Nội;

Số CCCD: 001077035794 cấp ngày 23/07/2021

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Quý Đ và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Quý Đ và anh Nguyễn Đức T.

- **Về quan hệ con chung:** Có 01 con, cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 09/01/2014. Hai bên thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị Quý Đ được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Đức H cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Nguyễn Thị Quý Đ không yêu cầu anh Nguyễn Đức T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Đức T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Tài sản chung:** Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Tài sản riêng:** Không có.

- **Công nợ:** Không có.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị Quý Đ tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Đ đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001461 ngày 16/01/2026 tại phòng thi hành án dân sự khu vực 9 - Hà Nội. Nay hoàn lại cho chị Đ số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND TP.Hà Nội;

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9- Hà Nội

- Phòng THA khu vực 9;

- UBND xã Cổ Đô, TP.Hà Nội

NGÔ THỊ THU HƯỜNG

- Dương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.